

Số: ~~128~~ /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~11~~ tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” (viết tắt là Quyết định số 279/QĐ-TTg); Công văn số 2133/HĐPH-PBGDPL ngày 26/4/2024 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương về triển khai thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (viết tắt là Đề án), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 279/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh; quán triệt, triển khai kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ưu tiên đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (viết tắt là DTTS&MN); chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL) trên địa bàn tỉnh nói chung và tại địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; góp phần triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đồng bộ và lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là vấn đề then chốt, ảnh hưởng quan trọng đến hiệu quả hoạt động PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN nhằm góp

phần nâng cao nhận thức, phát huy nội lực, khơi dậy khát vọng, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào DTTS&MN.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tiến độ thực hiện, bám sát các quan điểm chỉ đạo, bảo đảm Kế hoạch được triển khai đạt hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nhằm đưa công tác PBGDPL tại các địa bàn này đi vào nền nếp, thực chất, hiệu quả, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật và năng lực sử dụng pháp luật để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; góp phần củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (*năm 2024 và năm 2025*)

- Số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (*viết tắt là DTTS*) phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 20% so với số lượng năm 2023.

- Bổ sung mới ít nhất 10% đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức người DTTS so với năm 2023; phấn đấu mỗi thôn, bản,... tại vùng đồng bào DTTS&MN (*viết tắt là thôn*) có ít nhất 01 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS; trong đó ưu tiên lựa chọn, bồi dưỡng trưởng thôn, các chức sắc, chức việc trong tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; bảo đảm ít nhất 70% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn này được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại 03 huyện có nhiều xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh (*huyện Ba Tơ, huyện Minh Long, huyện Sơn Hà*).

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Tham gia phối hợp xây dựng, hoàn thiện chính sách, thể chế thu hút đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các lực lượng khác trong xã hội tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Đến hết năm 2030, số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 50% so với giai đoạn 1.

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung mới đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm tăng thêm ít nhất 25% số lượng cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS tham gia làm báo cáo viên pháp luật so với giai đoạn 1. Đến hết năm 2030, mỗi thôn có ít nhất 02 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, bảo đảm bổ sung hỗ trợ thêm tại 02 huyện có nhiều xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh (*huyện Sơn Tây, huyện Trà Bồng*).

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng

Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; các cá nhân được huy động, được mời tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi áp dụng

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh: Tại các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 (*sau đây viết tắt là các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN*).

(*Có danh sách kèm theo Kế hoạch này*).

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến hết năm 2030.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

a) Tổ chức quán triệt, truyền thông nhằm thống nhất nhận thức của cấp

ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, nhất là chính quyền cấp cơ sở về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL nói chung, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban MTTQVN; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tăng cường vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp trong chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Nội dung thực hiện

- Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách ưu tiên, có tính đặc thù để thu hút sự tham gia của đội ngũ luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật; già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc trong tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát huy trách nhiệm của đội ngũ này tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Tham gia phối hợp thực hiện nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nước ngoài phục vụ việc hoàn thiện chính sách, thể chế và các mô hình, cách thức nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật nói chung, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

b) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

d) Thời gian hoàn thành: Hằng năm (*theo sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp*).

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên

truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

a) Tổ chức rà soát số lượng, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; có giải pháp tăng cường, bổ sung bảo đảm đủ số lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL tại địa bàn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Xây dựng, đào tạo bổ sung nguồn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN, ưu tiên đối tượng người DTTS hoặc người biết tiếng DTTS.

- Ưu tiên lựa chọn, công nhận mới báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS có đủ năng lực, trình độ thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Ưu tiên tuyển dụng, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp các cơ sở đào tạo luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN, tạo nguồn báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm để tham khảo, trao đổi kinh nghiệm triển khai thực hiện công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tăng cường năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

a) Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn; xây dựng Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN phù hợp cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Việc xây dựng Tài liệu bồi dưỡng hoàn thành trong quý I/2025 (*sau khi tham khảo tài liệu do Bộ Tư pháp phát hành*); các nhiệm vụ khác thực hiện hằng năm.

b) Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trong đó tập trung vào đối tượng là già làng, trưởng thôn, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, hòa giải viên cơ sở để tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn để tập huấn, hướng dẫn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp (*tham mưu Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh*).

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS bằng các ngôn ngữ phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

đ) Biên soạn, cung cấp tài liệu PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN bằng chữ phổ thông hoặc song ngữ chữ phổ thông và chữ DTTS để thực hiện PBGDPL cho Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Tham gia phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện: Xây dựng, vận hành, duy trì chuyên mục “*Phổ biến, giáo dục pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*” trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; Xây dựng phần mềm đánh giá, quản lý, theo dõi về chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật nói chung, đội ngũ hoạt động tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo (*theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp*).

b) Trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với đặc điểm, tính chất đối tượng của Đề án; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Hỗ trợ một số địa bàn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo

viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

a) Huy động lực lượng quân đội nhân dân tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “*Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027*” (theo Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ quân đội nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Huy động lực lượng công an, tập trung vào lực lượng công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở... tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027*” (theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 03/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ công an nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Huy động và phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý và các đối tượng khác là người được mời tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên

quan; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; UBND các xã vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch này bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên, tôn vinh kịp thời các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh; UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

Có trách nhiệm làm đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh, Bộ Tư pháp (*nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hằng năm theo quy định*); thực hiện tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện liên quan lồng ghép kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ có chung mục

tiêu, đối tượng, nội dung với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, địa phương liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này; phối hợp tập huấn nâng cao kỹ năng PBGDPL, tiếng DTTS; biên dịch các tài liệu bằng chữ DTTS phù hợp với địa bàn để cung cấp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành quản lý; phát huy vai trò của lực lượng bộ đội biên phòng đóng quân tại vùng đồng bào DTTS&MN; vai trò chủ động của công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch này; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; hướng dẫn, chỉ đạo các hội viên tích cực trau dồi kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL để tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN.

6. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN

a) Các sở, ban, ngành trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình và nhiệm vụ tại Kế hoạch này, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo hiệu quả.

b) UBND các huyện có xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao tại địa phương bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

7. Chế độ báo cáo

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện có xã thuộc

vùng đồng bào DTTS&MN báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình (*lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 6 tháng, 01 năm*) gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (*nếu có*); tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Bình Sơn, Tư Nghĩa;
- VPUB: CVP, PCVP (NC);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Tr226).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn





DANH SÁCH
XÃ VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Kế hoạch số **128** /KH-UBND ngày **11** /6/2024
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên huyện, xã	Thuộc khu vực	Ghi chú
	Tổng cộng	61	
	Xã khu vực I	6	
	Xã khu vực II	3	
	Xã khu vực III	52	
I	HUYỆN BA TƠ		
1	Xã Ba Bích	III	
2	Xã Ba Điền	III	
3	Xã Ba Khâm	III	
4	Xã Ba Lê	III	
5	Xã Ba Liên	III	
6	Xã Ba Ngạc	III	
7	Xã Ba Thành	III	
8	Xã Ba Tiêu	III	
9	Xã Ba Tô	III	
10	Xã Ba Vinh	III	
11	Xã Ba Trang	III	
12	Xã Ba Giang	III	
13	Xã Ba Dinh	III	
14	Thị trấn Ba Tơ	I	
15	Xã Ba Cung	II	
16	Xã Ba Vi	II	
17	Xã Ba Nam	III	
18	Xã Ba Xa	III	
II	HUYỆN MINH LONG		
1	Xã Long Mai	III	
2	Xã Long Môn	III	
3	Xã Long Sơn	I	
4	Xã Long Hiệp	III	

5	Xã Thanh An	III	
III	HUYỆN SƠN HÀ		
1	Thị trấn Di Lăng	I	
2	Xã Sơn Hạ	II	
3	Xã Sơn Thành	I	
4	Xã Sơn Nham	III	
5	Xã Sơn Cao	III	
6	Xã Sơn Linh	III	
7	Xã Sơn Giang	III	
8	Xã Sơn Hải	III	
9	Xã Sơn Thủy	III	
10	Xã Sơn Kỳ	III	
11	Xã Sơn Ba	III	
12	Xã Sơn Bao	III	
13	Xã Sơn Thượng	III	
14	Xã Sơn Trung	III	
IV	HUYỆN SƠN TÂY		
1	Xã Sơn Dung	III	
2	Xã Sơn Long	III	
3	Xã Sơn Mùa	III	
4	Xã Sơn Liên	III	
5	Xã Sơn Bua	III	
6	Xã Sơn Tân	III	
7	Xã Sơn Màu	III	
8	Xã Sơn Tinh	III	
9	Xã Sơn Lập	III	
V	HUYỆN TRÀ BÔNG		
1	Xã Trà Thủy	III	
2	Xã Trà Bùi	III	
3	Xã Trà Hiệp	III	
4	Xã Trà Tân	III	
5	Xã Trà Giang	III	
6	Xã Trà Lâm	III	
7	Xã Trà Sơn	III	
8	Xã Trà Phong	III	
9	Xã Trà Tây	III	
10	Xã Hương Trà	III	

11	Xã Trà Xanh	III	
12	Xã Trà Thanh	III	
13	Xã Sơn Trà	III	
VI	HUYỆN BÌNH SƠN		
1	Xã Bình An	I	
VII	HUYỆN TƯ NGHĨA		
1	Xã Nghĩa Sơn	I	
